

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỐNG NHẤT
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2024/HS-ST
Ngày: 27-9-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thùy Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Trung
Ông Trương Công Đức

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024, tại Hội trường A - Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 141/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 126/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2024 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 27/TB-TA ngày 26 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Châu Văn R, sinh năm 1995, căn cước công dân số 075095012085 tại Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp T, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Châu Văn V (Chết) và bà Lê Kim B (1970); bị cáo là con thứ ba trong gia đình có năm chị em và chưa có vợ con.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Ngày 06/5/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 16 (Mười sáu) tháng, theo Quyết định số 13/2019/QĐ-TA, chấp hành xong ngày 10/8/2020.

+ Ngày 06/02/2022, bị Công an huyện T, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định số 67/QĐ-XPHC, chấp hành xong ngày 10/3/2022.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/10/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện T. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Văn P, sinh năm 1989; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp T, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Vũ Anh T, sinh năm 2002; Nơi cư trú: Ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 16/10/2023, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại chòi hoang thuộc ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai có đối tượng đang sử dụng trái phép chất ma túy. Đội Cảnh sát điều tội phạm về kinh tế, ma túy phối hợp với Công an xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai tiến hành kiểm tra địa điểm nói trên.

Qua kiểm tra, phát hiện tại chòi hoang có 02 đối tượng đang chuẩn bị sử dụng trái phép chất ma túy gồm: Châu Văn R và Nguyễn Văn P, tang vật thu giữ: 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy), 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 quẹt gas màu xanh nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Châu Văn R và niêm phong toàn bộ tang vật theo quy định.

Kết quả điều tra xác định: Châu Văn R và Nguyễn Văn P là đối tượng sử dụng ma túy đá. Vào chiều ngày 16/10/2023, khi đang ở phòng trọ (thuộc ấp T, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai), R sử dụng điện thoại di động hiệu S J7, màu đồng gắn số sim 0564.943.058 gọi điện cho đối tượng tên L (không rõ tên tuổi, địa chỉ) theo số điện thoại 0979.502.039 để hỏi mua 150.000 đồng ma túy về sử dụng thì L đồng ý và hẹn giao tại chợ Chiều (thuộc xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai).

Sau khi mua được ma túy, R về đến phòng trọ, thấy Nguyễn Văn P đến chơi nên R đã rủ P đến khu vực chòi hoang giáp đường S thuộc ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai sử dụng ma túy, P đồng ý. Khi đến chòi hoang, R lấy túi ma túy, bộ dụng cụ tự chế và hộp quẹt ra để trên phản gỗ, chuẩn bị đổ ma túy vào sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt giữ.

Tại Kết luận giám định số 2291/KL-KTHS ngày 23/10/2023 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,1361 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 11/CT.VKS-TN ngày 20 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố Châu Văn R về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Ngày 25/9/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất có Quyết định rút một phần truy tố số 01/QĐ-VKS-TN đối với Châu Văn R về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo R từ 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử quyết định về án phí hình sự sơ thẩm và xử lý vật chứng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Châu Văn R đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tham gia tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác khẳng định khai báo tự nguyện, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - anh Nguyễn Văn P và người làm chứng - anh Nguyễn Vũ Anh T mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, căn cứ Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về rút một phần truy tố: Ngày 25/9/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất rút một phần truy tố đối với bị cáo Châu Văn R về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, việc rút một phần truy tố là có căn cứ bởi lẽ: Bị cáo chuẩn bị địa điểm, phương tiện, công cụ và chất ma túy vào việc sử dụng trái phép chất ma túy, khi bị cáo chưa kịp sử dụng chất ma túy thì bị lực lượng Công an bắt quả tang đồng thời thu giữ tại nơi bắt phạm tội quả tang số ma túy trên; mục đích bị cáo mua về để sử dụng nên hành vi của bị cáo không cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, do đó việc rút một phần truy tố của Viện kiểm sát là phù hợp.

[3] *Về tội danh và khung hình phạt*: Tại phiên tòa, Châu Văn R khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 16/10/2023, tại ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Châu Văn R đã có hành vi tổ chức cho Nguyễn Văn P sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai phát hiện bắt quả tang cùng tang vật sau giám định là 0,1361 gam ma túy, loại Methamphetamine. Như vậy, hành vi của Châu Văn R thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự: “1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”. Do đó, Cáo trạng số 11/CT.VKS-TN ngày 20 tháng 02 năm 2024 và Quyết định rút một phần truy tố số 01/QĐ-VKS-TN ngày 25/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố Châu Văn R về tội danh và khung hình phạt như đã nêu trên là đúng người, đúng tội và không oan sai cho bị cáo.

[4] *Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo*: Xét tính chất của vụ án thấy rằng, tình hình tội phạm ma túy nói chung và trên địa bàn huyện T nói riêng có chiều hướng phức tạp, với tính chất ngày càng nghiêm trọng, gây nhức nhối cho xã hội và trở thành nỗi lo của nhiều gia đình. Hậu quả do tệ nạn ma túy gây ra rất nghiêm trọng, làm tổn hại sức khỏe của một bộ phận nhân dân, đồng thời là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện, người nghiện ma túy ảnh hưởng nghiêm trọng đến thể chất và tinh thần. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[5] *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo*:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu; bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật bị hạn chế là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, là căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] *Về quyết định hình phạt*: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để bị cáo có thời gian suy nghĩ về hành vi phạm tội của mình, tự giác cải tạo, học tập, lao động trở thành công dân sống lương thiện, có ích cho xã hội và biết tuân thủ pháp luật.

[7] *Về hình phạt bổ sung*: Theo khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền...*”. Tuy nhiên, do bị cáo không có thu nhập và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] *Về vật chứng vụ án*:

- Một gói niêm phong số 2291/KL-KTHS, bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành; một bộ dụng cụ sử dụng ma túy và một hộp quẹt màu xanh không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 màu đồng và một xe mô tô biển số 60U6-9273 là tài sản của bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Một xe mô tô biển số 60F4-8087 là tài sản của Nguyễn Văn P, xe có giấy tờ hợp lệ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại cho chủ sở hữu (*Theo Quyết định xử lý vật chứng số 34/QĐ-ĐKTMT và Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu cùng ngày 11/12/2023*) là phù hợp.

[9] *Các vấn đề khác*:

- Đối với đối tượng tên “L” (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể ở khu vực xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai), theo bị cáo khai L là người bán ma túy cho bị cáo. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã có công văn phối hợp với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ truy tìm đối tượng nhưng chưa có kết quả. Mặt khác, bị cáo khai liên lạc với L qua số điện thoại 0979502039, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T cũng đã có văn bản yêu cầu Ban Thanh tra - Kiểm toán Tập đoàn C cung cấp chứng cứ nhưng chưa có kết quả nên chưa có căn cứ để xử lý.

- Đối với Nguyễn Văn P cùng tham gia sử dụng ma túy trái phép nhiều lần với bị cáo nhưng không tham gia đóng góp bằng tiền hay các hình thức khác nên không có căn cứ để xử lý P về tội “*Tổ chức trái phép chất ma túy*” với vai trò đồng phạm. Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 283/QĐ-XPHC ngày 24/10/2023 đối với P là có căn cứ.

[10] Xét ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về phần tội danh, điều khoản truy tố và hình phạt là có căn cứ, phù hợp với các tình tiết của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên chấp nhận.

[11] *Về án phí*: Bị cáo là người bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[12] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 255; Điều 38; Điều 46; Điều 47; Điều 50 và điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Điều 106 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Châu Văn R phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Châu Văn R 03 (Ba) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/10/2023.

2. Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy một gói niêm phong số 2291/KL-KTHS, bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định (0,1195 gam, loại Methamphetamine); một bộ dụng cụ sử dụng ma túy và một hộp quẹt màu xanh; Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước một điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu đồng và một xe mô tô biển số 60U6-9273 (*Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/02/2024 giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất*).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Châu Văn R phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Thống Nhất;
- CCTHAHS huyện Thống Nhất;
- CCTHADS huyện Thống Nhất;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Thống Nhất;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thùy Trang